

Số: 23/2020/QĐST-DS

Mỏ Cày Bắc, ngày 11 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 13/2020/TLST – DS ngày 09 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn R, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông R: anh Phan Văn D, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Phạm Ngọc B (H), sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1971;

Địa chỉ: ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Bà Phạm Ngọc B (H) và ông Nguyễn Văn H1 có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho ông Đoàn Văn R số tiền thức ăn chăn nuôi còn thiếu là 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng. Thời hạn hoàn trả là kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định

tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Phạm Ngọc B (H) và ông Nguyễn Văn H1 tự nguyện chịu nên phải liên đới nộp số tiền là 350.000 (Ba trăm năm mươi ngàn) đồng.

Hoàn trả cho ông Đoàn Văn R số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 360.000 (Ba trăm sáu mươi ngàn) đồng theo biên lai thu số ***** ngày **/**/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện M (02b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang